

UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1677 /SXD-QLXD
V/v phổ biến Quyết định Ban
hành Bộ Đơn giá xây dựng
công trình trên địa bàn tỉnh
Trà Vinh

Trà Vinh, ngày 04 tháng 12 năm 2020

Kính gửi:

- Các Sở, Ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh Trà Vinh;
- Các Ban quản lý dự án chuyên ngành cấp tỉnh;
- Các Ban quản lý dự án Khu vực cấp huyện;
- Các Công ty, Doanh nghiệp hoạt động Xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Quyết định số 3820/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc Ban hành Bộ Đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Sở Xây dựng phổ biến đến các Sở, Ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Ban Quản lý dự án chuyên ngành, Ban Quản lý dự án khu vực và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Trà Vinh để biết và thực hiện các Quyết định vừa nêu trên (đính kèm).

Đề nghị quý cơ quan, đơn vị và cá nhân truy cập vào trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng tại địa chỉ: <https://sxd.travinh.gov.vn> để tải Bộ đơn giá nêu trên.

Sở Xây dựng triển khai, phổ biến đến quý cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh để biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện, có khó khăn vướng mắc, đề nghị quý cơ quan, đơn vị có liên quan có văn bản phản hồi về Sở Xây dựng để xem xét, hướng dẫn, trường hợp vượt thẩm quyền Sở Xây dựng sẽ kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xin ý kiến chỉ đạo. /*ml*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- Chi cục GĐXD;
- TTQH XD; TTGDCLXD;
- BGĐ SXD (đ/b);
- Lưu: VT, PQLXD *de kieu*



Lê Minh Tân

Số: **3820**/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày **01** tháng **12** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Bộ Đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Nghị định 68/2019/NĐ-CP về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 02/2020/TT-BXD ngày 20/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Thông tư có liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ Đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, gồm các tập đơn giá sau:

1. Tập Đơn giá xây dựng công trình.
2. Tập Đơn giá lắp đặt hệ thống kỹ thuật của công trình.
3. Tập Đơn giá khảo sát xây dựng công trình.
4. Tập Đơn giá sửa chữa và bảo dưỡng công trình.
5. Tập Đơn giá thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

Điều 2. Bộ Đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Trà Vinh là cơ sở để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan làm căn cứ xác định, quản lý chi phí đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách và dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) theo quy định tại Điều 1 của Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ.

Điều 3. Xử lý chuyển tiếp

1. Trường hợp tổng mức đầu tư đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định hoặc phê duyệt thì xác định dự toán xây dựng theo Bộ Đơn giá xây dựng công trình được ban hành, không phải cập nhật lại tổng mức đầu tư đã được thẩm định hoặc phê duyệt.

2. Trường hợp dự toán xây dựng (bao gồm cả dự toán xây dựng công trình, dự toán gói thầu) đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định hoặc phê duyệt và chưa phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu thì xác định, cập nhật giá gói thầu xây dựng theo Bộ Đơn giá xây dựng công trình được ban hành; không phải cập nhật lại dự toán xây dựng đã được thẩm định hoặc phê duyệt.

3. Trường hợp đã phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu thì không phải cập nhật lại giá gói thầu đã được phê duyệt.

4. Trường hợp cập nhật dự toán xây dựng, giá gói thầu xây dựng theo Khoản 1, Khoản 2 Điều này làm vượt tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng đã phê duyệt, thì việc thẩm định, phê duyệt tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng điều chỉnh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định:

- Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Trà Vinh - phần khảo sát xây dựng;

- Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 09/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Trà Vinh - phần lắp đặt;

- Quyết định số 1380/QĐ-UBND ngày 09/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Trà Vinh - phần xây dựng;

- Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 09/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Trà Vinh - phần thí nghiệm vật liệu, cấu kiện, kết cấu và công trình xây dựng;

- Quyết định số 1382/QĐ-UBND ngày 09/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Trà Vinh - phần sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng.

Điều 5. Giám đốc Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, phổ biến, hướng dẫn, thực hiện Bộ Đơn giá này.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 6;
- BLĐVP UBND tỉnh;
- Các Phòng: KT, NN, TH;
- Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, CNXD. 05

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Hoàng